

Bản án số: 14/2018/HSST
Ngày 12-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Nguyên.

Ông Vi Văn Hợp.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn A, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1988 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn M; con bà: Vi Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17 tháng 8 năm 2017 đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1962. Nơi cư trú: Thôn F, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đã chết.

- **Người đại diện hợp pháp của người bị hại:** Anh Đỗ Xuân L, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn F, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (theo giấy ủy quyền ngày 06 tháng 9 năm 2017). Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Phạm Tiến G, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Khu H, thị trấn Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Chị Hoàng Thị Minh S, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Khu H, thị trấn Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:*

1. Ông Phùng Minh O, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Bà Phan Thị Y, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Ông Phạm Văn J, sinh năm 1957. Nơi cư trú: Khu H, thị trấn Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 26 tháng 6 năm 2017 Phạm Tiến G điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K9-9694 từ nhà theo quốc lộ 1A đến Công ty Cổ phần X làm việc. Khi đang lưu thông theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội đến Km 59+100 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn R, xã P, huyện C, lúc này khoảng 04 giờ 40 phút cùng ngày đã va chạm với xe đạp do bà Nguyễn Thị B đang điều khiển chở bao cá mắm đi phía trước cùng chiều, làm xe đạp, xe mô tô, bà B và G đều bị đổ, ngã ra đường. Sau khi xảy ra va chạm, bà B gọi điện thoại thông báo cho ông Hoàng Văn I biết về việc bị tai nạn giao thông. Khoảng 10 phút sau khi bị tai nạn bà B đang ngồi thu gom cá mắm rơi ra trên phần đường bên phải, hướng Lạng Sơn – Hà Nội thì bị xe mô tô biển kiểm soát 98B1-654.42 do Hoàng Văn A điều khiển chở Hoàng Thị N lưu thông theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội đi đến đâm vào bà B. Hậu quả: bà Nguyễn Thị B tử vong tại chỗ; Hoàng Văn A, Hoàng Thị N bị thương; xe mô tô biển kiểm soát 98B1-654.42 giá trị thiệt hại khoảng 650.000đ; xe mô tô biển kiểm soát 12K9-9694 giá trị thiệt hại khoảng 1.200.000đ; xe đạp giá trị thiệt hại khoảng 250.000đ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 82/2017/TT ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị B là do suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp mất máu cấp do chấn thương ngực, gãy cung xương lồng ngực, dập rách phổi phải do tương tác với vật tày quán tính lớn.

Tại bản Giám định kỹ thuật số 55/GĐKT-ĐK ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Công ty Cổ phần Đ kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 12K9-9694 và xe mô tô biển kiểm soát 98B1-654.42 trước khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của hai xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Sau khi tai nạn xảy ra, Hoàng Văn A đã bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị B số tiền 80.000.000đ, gia đình Phạm Tiến G đã bồi thường

thiệt hại cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị B số tiền 20.000.000đ. Gia đình nạn nhân cam kết không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hoàng Văn A.

Đối với chị Hoàng Thị N, ngày 27 tháng 10 năm 2017 đã có đơn xin từ chối giám định thương tích. Quá trình xét xử, Tòa án đã triệu tập đến tham gia phiên tòa, tuy nhiên chị N cũng đã có đơn xin vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với anh Phạm Tiến G là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K9-9694 gây va chạm với bà B làm xe đạp và bà B đổ ngã, sau đó bà B còn gọi điện thoại cho người thân và ngồi thu gom cá mắm bị rơi trên đường, do vậy hành vi của G không trực tiếp làm bà B tử vong nên G không phải chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 11 tháng 01 năm 2018 Công an huyện Chi Lăng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ đối với Phạm Tiến G

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn A đã khai nhận lại toàn bộ hành vi của mình. Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Đỗ Xuân L cũng thừa nhận việc gia đình bị cáo A và anh G đã bồi thường đầy đủ cho gia đình anh, tại phiên tòa hôm nay anh không có yêu cầu gì thêm, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Tiến G không có ý kiến, yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn A về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 45 và các khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn A từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không đề cập xem xét do các đương sự không có yêu cầu. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với giấy phép lái xe số AQ313025 mang tên Hoàng Văn A do sở giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 15 tháng 12 năm 2010 đề nghị trả lại bị cáo.

Phản tranh luận: Bị cáo A, người đại diện hợp pháp của bị hại anh L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án anh G không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định vv... Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định hành vi vi phạm của bị cáo Hoàng Văn A như sau:

[2] Khoảng 04 giờ 50 phút ngày 26 tháng 6 năm 2017 tại Km 59 + 100 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn R, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Hoàng Văn A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 981-654.42 lưu thông hướng Lạng Sơn – Hà Nội, do không chấp hành quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, không thực hiện giảm tốc độ khi gặp chướng ngại vật trên đường đã gây ra tai nạn với bà Nguyễn Thị B đang ngồi thu gom cá mắm trên phần đường bên phải phía trước cùng chiều. Hậu quả bà Nguyễn Thị B tử vong tại chỗ.

[3] Nguyên nhân gây tai nạn là do bị cáo Hoàng Văn A điều khiển xe mô tô không thực hiện giảm tốc độ khi gặp chướng ngại vật trên đường, khi phát hiện bà B phía trước đã không kịp xử lý dẫn đến xảy ra vụ tai nạn.

[4] Như vậy hành vi của bị cáo Hoàng Văn A đã vi phạm khoản 1, 3 Điều 5 thông tư số 91/2015/TT/BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ giao thông vận tải, cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng. Do vậy Bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 06 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn A theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo Hoàng Văn A là hợp lý và cần được chấp nhận.

[5] Bị cáo Hoàng Văn A là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được việc làm của bản thân. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, tình hình an toàn giao thông tại địa phương. Vì chủ quan, tự tin, không tuân thủ đúng quy định khi tham gia giao thông mà bị cáo đã gây ra tai nạn và hậu quả làm bà Nguyễn Thị B tử vong, chính vì vậy bị cáo A phải chịu một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Cụ thể như sau:

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn A thành khẩn và ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo cũng đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại, đến nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm, mặt khác gia đình người bị hại tại phiên tòa cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[10] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi, hậu quả và nhân thân của bị cáo: Hoàng Văn A là người dân lao động; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo nên việc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành công dân tốt, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật.

[11] Về bồi thường dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Hoàng Văn A đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân số tiền 80.000.000đ, (tám mươi triệu đồng), gia đình Phạm Tiến G đã bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị B số tiền 20.000.000đ, (hai mươi triệu đồng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bên đương sự không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề bồi thường.

[12] Về vật chứng: Ngày 11 tháng 01 năm 2018 Công an huyện Chi Lăng đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K9-9694 cùng các giấy tờ có liên quan cho chủ xe chị Hoàng Thị Minh S; trả lại chiếc xe đạp cho anh Đỗ Xuân L là con trai của nạn nhân Nguyễn Thị B. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1-654.42 do bị cáo Hoàng Văn A điều khiển gây tai nạn, do chưa xác định được chủ sở hữu, Công an huyện Chi Lăng đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ nên chấp nhận. Đối với giấy phép lái xe số AQ313025 mang tên Hoàng Văn A do Sở giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 15 tháng 12 năm 2010 cần trả lại bị cáo.

[13] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn A phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 45 và khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn A 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 12 tháng 3 năm 2018. Giao bị cáo Hoàng Văn A cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tòa án trả lại 01 giấy phép lái xe số AQ313025 mang tên Hoàng Văn A do Sở giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 15 tháng 12 năm 2010 cho bị cáo Hoàng Văn A sau khi kết thúc phiên tòa.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để sung công quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an H. Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án H. Chi Lăng;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

